

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số nội dung về chế độ dinh dưỡng  
đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao,  
vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 11426/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 159/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 267/BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

- Quy định chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển tỉnh trong thời gian tập luyện (bữa ăn hàng ngày).

- Quy định chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh trong thời gian tập trung tập huấn, tập trung thi đấu (quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Dinh dưỡng trong thời gian tập luyện (bữa ăn hàng ngày)

- Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển tỉnh Khánh Hòa;
- Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển trẻ tỉnh Khánh Hòa;
- Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển năng khiếu tỉnh Khánh Hòa.

b) Dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập huấn và tập trung thi đấu

- Huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của đội tuyển các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa;
- Huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh đang tập trung tập huấn và thi đấu tại Giải thể thao, Hội thi thể thao người khuyết tật toàn quốc;
- Huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh đang tập trung tập huấn và thi đấu tại Giải thể thao, Hội thi thể thao người dân tộc thiểu số toàn quốc.

## Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển tỉnh trong thời gian tập luyện (bữa ăn hàng ngày)

*Đơn vị tính: đồng/người/ngày*

STT	Đội tuyển	Mức ăn hàng ngày trong thời gian tập luyện
1	Đội tuyển tỉnh	180.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	160.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	130.000

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh trong thời gian tập trung tập huấn và tập trung thi đấu

a) Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố

*Đơn vị tính: đồng/người/ngày*

STT	Đội tuyển	Mức ăn trong thời gian tập trung tập huấn	Mức ăn trong thời gian tập trung thi đấu
1	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	150.000	220.000

b) **Đội tuyển thể thao người khuyết tật tinh, đội tuyển thể thao người dân tộc thiểu số tinh**

*Đơn vị tính: đồng/người/ngày*

STT	Đội tuyển	Mức ăn trong thời gian tập trung tập huấn	Mức ăn trong thời gian tập trung thi đấu
1	Đội tuyển thể thao người khuyết tật tinh; Đội tuyển thể thao người dân tộc thiểu số tinh	240.000	320.000

### 3. Quy định khác

a) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để tham gia tập huấn và thi đấu các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 37 Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải, không hưởng mức chi tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

b) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để tập huấn và tham gia thi đấu các giải quốc tế thì được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của các đội tuyển quốc gia từ nguồn ngân sách Trung ương, không hưởng mức chi thực hiện dinh dưỡng trong thời gian tham gia các đội tuyển quốc gia theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

c) Trong thời gian tập trung tập huấn và tập trung thi đấu các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 không hưởng mức chi thực hiện dinh dưỡng quy định tại khoản 1 Điều này.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

#### 1. Nguồn ngân sách nhà nước

a) Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh; các đội tuyển tham dự giải thể thao người khuyết tật toàn quốc, tham dự giải thể thao người dân tộc thiểu số toàn quốc; tham dự giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2, 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018.

b) Ngân sách huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển thể thao do huyện, thị xã, thành phố thành lập, quản lý.

2. Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hội thể thao tỉnh, các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Khánh Hòa; điểm c khoản 1 Mục I Quy định chế độ cho huấn luyện viên và vận động viên tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2012/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. ĐĐBQH&HĐND tỉnh, VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Lưu: VT, NhN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Mạnh Dũng**